

đến đó để trong mùa lũ năm 2002 số hộ dân trong vùng này không bị ngập.

3. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, đảm bảo các công trình thi công xây dựng có chất lượng, đúng tiến độ, đúng mục tiêu, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát.

Điều 3. Trách nhiệm các Bộ, ngành Trung ương:

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất với Bộ Xây dựng và các địa phương về quy hoạch các cụm, tuyến dân cư, bảo đảm phù hợp với quy hoạch thủy lợi, quy hoạch kiểm soát lũ cho từng tỉnh và toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long.

2. Bộ Xây dựng chủ trì cùng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan có trách nhiệm điều phối, kiểm tra, đôn đốc các địa phương tổ chức thực hiện tốt kế hoạch tôn nền vượt lũ các cụm, tuyến dân cư ở vùng ngập sâu trong mùa khô năm 2001 - 2002 theo đúng mục tiêu, tiến độ của kế hoạch đề ra; đảm bảo nhân dân sống ở vùng ngập sâu có điều kiện xây dựng nhà ở mới và hạn chế việc di dời trong mùa lũ 2002.

Trường hợp các dự án không có khả năng hoàn thành kế hoạch theo tiến độ thì Bộ Xây dựng có trách nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh kế hoạch vốn để bố trí cho các dự án tôn nền vượt lũ khác.

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh và các Bộ, ngành liên quan thường xuyên rút kinh nghiệm để có điều chỉnh kịp thời, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra và thực hiện có hiệu quả đầu tư các cụm, tuyến dân cư.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 185/2001/QĐ-TTg ngày 06/12/2001 về việc cho phép cửa khẩu Chi Ma, tỉnh Lạng Sơn được áp dụng chính sách Khu kinh tế cửa khẩu biên giới.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại Tờ trình số 45/TT-UB ngày 22 tháng 9 năm 2001; đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 7631/BKH/QLKT ngày 12 tháng 11 năm 2001,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khu kinh tế cửa khẩu Chi Ma bao gồm các xã: Yên Khoái và Tú Mịch thuộc huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Khu kinh tế cửa khẩu Chi Ma được áp dụng Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với Khu kinh tế cửa khẩu biên giới.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm:

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an để thực hiện tốt các dự án có liên quan đến quốc phòng - an ninh.

- Sắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình và hạng mục công trình để sử dụng có hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tiến hành đánh giá việc áp dụng các chính sách nêu trên và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung cần thiết.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 186/2001/QĐ-TTg ngày 07/12/2001 về phát triển kinh tế - xã hội ở 6 tỉnh đặc biệt khó khăn miền núi phía Bắc thời kỳ 2001 - 2005.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp

và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phát triển kinh tế - xã hội 6 tỉnh đặc biệt khó khăn vùng núi phía Bắc: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lào Cai, Hà Giang, Sơn La, Lai Châu thời kỳ 2001 - 2005 nhằm phát huy những tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, đất đai, khí hậu, rừng và khoáng sản,...và tiềm năng con người trong khu vực; gắn phát triển kinh tế xã hội với thực hiện các chính sách dân tộc, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân; bảo vệ môi trường sinh thái cho vùng và hạ lưu ở đồng bằng Bắc Bộ; góp phần giữ vững an ninh, quốc phòng. Mục tiêu cụ thể đến năm 2005 là:

1. Giải quyết cơ bản những vấn đề bức xúc trong đời sống và xã hội của 6 tỉnh: đói nghèo, thiếu canh, du cư, di dân tự do; phá rừng đốt nương làm rẫy; thiếu nước sản xuất, nước sinh hoạt; tái trồng cây thuốc phiện; đi lại học hành và khám chữa bệnh cho nhân dân.

2. Từng bước phát triển kết cấu hạ tầng gắn với phát triển kinh tế hàng hóa, góp phần nâng cao đời sống của đồng bào, giảm dần khoảng cách với các vùng khác trong cả nước.

3. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) gấp 1,7 lần so với năm 2000, tăng bình quân khoảng 9,9%/năm, trong đó công nghiệp tăng 15,5%/năm, nông lâm nghiệp tăng 5,7%/năm, dịch vụ tăng 13,1%/năm. Tổng sản phẩm bình quân đầu người tăng gấp 1,5 lần so với năm 2000.

4. Tỷ trọng GDP của các ngành là nông, lâm nghiệp 43,3%, công nghiệp, xây dựng 20,7%, dịch vụ 36%, tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 17,76%.

5. Không còn hộ đói kinh niên, tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 17%.

0124.158

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com